

BẢNG ĐIỂM TỔNG KẾT MÔN HỌC/ MÔ ĐUN

Lớp: TTV23B3 Năm học: 24-25
Mã MH/MĐ: MD03287 Học kỳ: 02
Tên MH/MĐ: Thực tập tốt nghiệp
Số TC: 3

STT	MSHS	Họ tên		Ngày sinh	Hệ số 1			Hệ số 2				Thi L1	Thi L2	ĐMH/ MĐ
1	2354802034947	Nguyễn Thế	Anh	03/07/2008			6	5.5				8.0		7.1
2	2354802034948	Đào Quốc	Duy	16/03/2008			8	7.5				8.5		8.2
3	2354802034949	Phạm Bảo	Dương	11/08/2008			8	8.0				8.5		8.3
4	2354802034951	Nguyễn Văn	Hậu	05/09/2007			8	8.0				8.0		8.0
5	2354802034953	Trần Phúc	Hậu	22/09/2006			8	8.0				8.0		8.0
6	2354802034954	Nguyễn Thiện	Hiếu	16/10/2008			8	8.0				8.0		8.0
7	2354802034955	Đình Trọng	Huỳnh	23/02/2008			8	8.0				8.0		8.0
8	2354802034956	Trương Chấn	Hưng	25/03/2008			6	5.5				8.0		7.1
9	2354802034958	Lê Minh	Khánh	20/12/2006			7.5	8.0				8.0		7.9
10	2354802034959	Huỳnh Bảo	Khoa	03/02/2008			7.5	7.5				8.0		7.8
11	2354802034960	Phạm Tuấn	Kiệt	04/06/2008			7.5	7.5				8.0		7.8
12	2354802034961	Huỳnh Chí	Linh	29/09/2008			8	8.0				8.0		8.0
13	2354802034965	Nguyễn Thị Tuyết	Nhi	21/04/2008			6	6.0				6.5		6.3
14	2354802034966	Lâm Gia	Như	18/10/2008			6	6.5				6.5		6.4
15	2354802034967	Lê Bảo	Sang	23/03/2008			8	8.0				6.5		7.1
16	2354802034968	Phạm Bảo	Thái	11/08/2008			8	7.5				8.0		7.9
17	2354802034971	Ngô Văn Minh	Thông	24/01/2008			8	7.5				8.0		7.9
18	2354802034972	Đỗ Phạm Ti	Ti	03/10/2008			7	7.0				8.0		7.6
19	2354802034973	Nguyễn Ngọc Bảo	Trâm	12/11/2008			8	7.5				8.0		7.9
20	2354802034974	Nguyễn Thị Huyền	Trân	28/03/2008			7	6.5				6.5		6.6
21	2354802034976	Nguyễn Thị Tú	Trình	09/10/2008			7	6.5				6.5		6.6
22	2354802034980	Nguyễn Thị Thúy	Vy	30/06/2008			7	6.5				6.5		6.6
23	2354802034981	Lư Thị Kim	Yến	05/06/2008			8	7.5				8.5		8.2

Châu Đốc, ngày 16 tháng 7 năm 2025

TP. Đào tạo

Giáo viên giảng dạy

Ths. Trần Thanh Dũng